Logo Protea Image not found or type unknown

PHIẾU KẾT CA - PROTEA GARDEN

Mã phiếu: 603 | Ngày: 16/10/2026 21:26

Thông tin ca làm việc

Người tạo: Kiều Quốc Kiệt

Doanh thu: 3.602.000 đ

Tiền mặt: 3.044.500 đ

Chuyển khoản Tingbox: 502.500 đ

Tiền cơm phần: 0 đ

Tiền ve chai: 0 đ

Tiền xe hơi: 0 đ

Doanh thu cả ngày: 6.929.000 đ

Tiền mặt cả ngày: 5.919.000 đ

Chuyển khoản cả ngày: 900.000 đ

Tiền cơm phần cả ngày: 0 đ

Tiền ve chai cả ngày: 0 đ

Tiền xe hơi cả ngày: 0 đ

Nguyên vật liệu cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổ sung	Bổ sung thực tế	Ghi chú
1	Bánh Orio	9.00 Cái	0.31 Cây	0.00 Cây	Bổ sung thực tế cuối ca
2	Bột Cacao	540.00 gram	0.00 Gói	1.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
3	Bột Đá Xay	474.00 gram	0.53 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
4	Bột Milk Foam	47.00 gram	0.95 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
5	Bơ Đậu Phộng	175.00 gram	0.13 hủ	0.00 hủ	Bổ sung thực tế cuối ca
6	Cà Phê	759.00 gram	1.24 túi	1.00 túi	Bổ sung thực tế cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổ sung	Bổ sung thực tế	Ghi chú
7	Bánh thuyền hạt	2.00 gram	0.00 gói	0.00 gói	Bổ sung thực tế cuối ca
8	Sữa chua	22.00 gram	0.90 hủ	16.00 hủ	Bổ sung thực tế cuối ca
9	Mứt đào	326.40 gram	0.00 chai	0.00 chai	Bổ sung thực tế cuối ca
10	Hồng Trà	790.00 gram	0.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
11	Soda	7.00 lon	5.00 Lon	0.00 Lon	Bổ sung thực tế cuối ca
12	Mứt yuzu cam vàng	694.00 gram	0.00 chai	0.00 chai	Bổ sung thực tế cuối ca
13	Syrup Bạc Hà	503.10 ml	0.08 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
14	Syrup Lựu Đỏ	458.90 ml	0.34 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
15	Mứt Chanh Dây	530.40 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
16	Mứt Kiwi	576.15 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
17	Mứt Mãng Cầu	799.05 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
18	Mứt Việt Quất	949.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
19	Mứt Xoài	760.50 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
20	Sữa Tươi Không Đường	766.59 ml	2.23 Hộp	1.00 Hộp	Bổ sung thực tế cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổ sung	Bổ sung thực tế	Ghi chú
21	Syrup Curacao	324.00 ml	0.48 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
22	Syrup Đào	457.20 ml	0.54 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
23	Mứt ổi hồng	1190.40 gram	0.00 chai	0.00 chai	Bổ sung thực tế cuối ca
24	Trà Ô Long	208.00 gram	0.65 Gói	7.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
25	Nước suối	20.00 chai	0.00 chai	0.00 chai	Bổ sung thực tế cuối ca
26	Trà Ô Long Đào	420.00 gram	0.30 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
27	Trân Châu 3Q Ngọc Trai	591.00 gram	0.70 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
28	Sốt Matcha	277.00 ml	0.56 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
29	Sốt Chocolate	537.00 ml	0.15 Chai	1.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
30	Syrup Táo	1111.50 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
31	Bột Kem Muối	311.00 ml	0.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
32	Bánh yến mạch gạo lức đỏ vị socola	4.00 Hộp	0.00 bịch	0.00 bịch	Bổ sung thực tế cuối ca
33	Mít xấy	3.00 bịch	0.00 bịch	0.00 bịch	Bổ sung thực tế cuối ca
34	mứt bắp nữ hoàng	700.00 ml	0.00 Hộp	0.00 Hộp	Bổ sung thực tế cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổ sung	Bổ sung thực tế	Ghi chú
35	mứt hồng chín	855.00 ml	0.00 chai	0.00 chai	Bổ sung thực tế cuối ca
36	Bia Heineken bạc	9.00 Lon	0.00 Lon	0.00 Lon	Bổ sung thực tế cuối ca
37	Bia Heineken xanh	16.00 Lon	0.00 lon	0.00 lon	Bổ sung thực tế cuối ca
38	Cam	4753.00 gram	0.00 Kg	3500.00 Kg	Bổ sung thực tế cuối ca
39	Cà Rốt	3549.00 gram	0.00 Kg	0.00 Kg	Bổ sung thực tế cuối ca
40	Bánh yến mạch gạo lức đỏ	3.00 gram	0.00 gram	0.00 gram	Bổ sung thực tế cuối ca
41	Chanh vàng	272.00 gram	0.00 gram	0.00 gram	Bổ sung thực tế cuối ca
42	Coca Cola	7.00 lon	0.00 lon	0.00 lon	Bổ sung thực tế cuối ca
43	Dưa Hấu	1153.00	0.00 Trái	0.00 Trái	Bổ sung thực tế cuối ca
44	Pepsi	4.00 lon	0.00 lon	0.00 lon	Bổ sung thực tế cuối ca
45	Trà dưỡng tâm	2.00 Gói	8.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
46	Trà dưỡng nhan	4.00 Gói	6.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
47	Vải Ngâm	4.00 Trái	0.00 Trái	0.00 Trái	Bổ sung thực tế cuối ca
48	Bánh yến mạch gạo lức đỏ muối hồng	4.00 Bịch	0.00 Bịch	0.00 Bịch	Bổ sung thực tế cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổ sung	Bổ sung thực tế	Ghi chú
49	Bột Matcha	545.00 gram	0.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
50	Trà lài	289.00 Gram	0.00 Gói	11.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
51	Rich lùn	191.36 ml	0.00 hộp	0.00 hộp	Bổ sung thực tế cuối ca
52	Bánh dad	45.00 Gói	0.00 Bịch	0.00 Bịch	Bổ sung thực tế cuối ca
53	Cốt chanh	636.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
54	Mứt hạt dẻ cười	596.00 Gram	0.00 Gr	0.00 Gr	Bổ sung thực tế cuối ca
55	Sốt caramel muối	482.00 Gr	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
56	Syrup Atiso	161.10 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
57	Syrup Bí đao	302.90 Gr	0.00 Gr	0.00 Gr	Bổ sung thực tế cuối ca
58	Syrup vải	921.70 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
59	Syrup hazelnut	500.40 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
60	Syrup hoa hồng	787.60 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
61	Syrup trà xanh	222.20 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
62	Syrup vanilla	118.80 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổ sung	Bổ sung thực tế	Ghi chú
63	Sốt hạt dẽ cười	1794.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca

Người lập phiếu

.....

Người duyệt

.....